TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **32** /2023/QĐST-DS	*S, ngày 05 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty T (V)** - Địa chỉ: tầng 2, tòa nhà R số 9 Đ, phường 13, quận 4 thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Lô Bằng G – chức vụ chủ tịch Hội đồng thành viên

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hồng T – sinh năm 1995– Địa chỉ: 89 H, phường H, quận C, Đà Nẵng theo các văn bản ủy quyền số 42/UQ-XLTD.22 ngày 18/3/2022 của Chủ tịch HĐTV, văn bản số 01/UQ-XLTD.22 ngày 15/12/2022 của Trưởng phòng tố tụng, văn bản ủy quyền số 01 ngày 01/3/2023 của Giám đốc Công ty Luật M.

- Bị đơn: Bà **Hồ Thị Thanh H**, sinh năm: 1961 ; HKTT: tổ 103 phường A, quận S, Đà Nẵng. Tạm trú tại: Phòng 1209 chung cư 12 phường N, quận S, Đà Nẵng.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Hồ Thị Thanh H có trách nhiệm thanh toán cho Công ty T số tiền 21.956.459 đồng (Hai mươi mốt triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi chín đồng). Trong đó nợ gốc: 18.537.669 đồng và nợ lãi: 3.418.790 đồng.

2. Thời gian và phương thức trả nợ: Trả dần hàng tháng mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 4/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp bà Hồ Thị Thanh H vi phạm nghĩa vụ trả tiền một trong các đợt đến hạn phải trả thì Công ty T có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại chưa trả.

Kể từ quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Thị Thanh H là người cao tuổi được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (có đơn xin miễn tiền án phí Tòa án ngày 28/3/2023).

Hoàn trả cho Công ty T số tiền 549.000đ (Năm trăm bốn mươi chín nghìn đồng) tạm ứng án phí Công ty T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận S theo biên lai thu số 0006637 ngày 30/12/2022.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- VKS nhân dân quận S - Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận S - ĐN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hạnh